

Số: /HD-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2015

HƯỚNG DẪN

**Thực hiện Quy định về tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và
hình thức khen thưởng áp dụng cho tập thể đơn vị và công chức, viên chức,
người lao động trong Nhà trường**

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư 12/2012/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 4 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công tác thi đua khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy định số 1956/QyĐ-LTT-TĐ ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh quy định về tiêu chuẩn thi đua áp dụng trong năm học 2014 – 2015;

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện Quy định về tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng áp dụng cho tập thể đơn vị và công chức, viên chức, người lao động (CC, VC, NLĐ) như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích

Công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường nhằm động viên, khuyến khích và tôn vinh tập thể, cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “dạy tốt - học tốt”, năng động, lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển nhà trường.

2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Công tác thi đua được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai.

Đảm bảo tinh thần đoàn kết và hợp tác cùng phát triển.

Việc xét các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; các cá nhân, tập thể phải đăng ký thi đua từ đầu năm học, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua; các trường hợp không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân.

Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng, không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.

Tránh việc khen thưởng tràn lan, làm mất ý nghĩa công tác thi đua khen thưởng.

3. Đối tượng áp dụng

- Danh hiệu thi đua cá nhân: Xét tặng đối với toàn thể CC, VC, NLĐ đang công tác tại trường có thành tích xuất sắc, có công lao đóng góp cho sự phát triển của Nhà trường;

- Danh hiệu thi đua tập thể: Xét tặng đối với tất cả các đơn vị trực thuộc trường có thành tích tốt.

4. Quyền hạn và trách nhiệm trong công tác thi đua, khen thưởng

Hiệu trưởng có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức phát động và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong phạm vi Nhà trường; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Trường chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến xuất sắc và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Cá nhân, tập thể được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được cấp có thẩm quyền khen thưởng, chi tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định.

Cá nhân, tập thể được công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng có trách nhiệm phát huy thành tích đạt được, tiếp tục phấn đấu để đạt danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cao hơn.

5. Nội dung thi đua

Hàng năm, Hiệu trưởng căn cứ vào các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng của Sở Giáo dục và Đào tạo, của Thành phố, ... để xây dựng kế hoạch

tổ chức các phong trào thi đua, nội dung thi đua trong đơn vị một cách cụ thể, chi tiết sao cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

II. TIÊU CHUẨN VỀ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

1. Tiêu chuẩn về các danh hiệu thi đua của cá nhân

1.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” (“LĐTT”)

Danh hiệu “LĐTT” được xét tặng hàng năm (mỗi năm 01 lần) cho CC, VC, NLD đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh;
- Đối với giáo viên Trường Trung học phổ thông (THPT): Thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế, quy định của ngành, của cơ sở giáo dục như: Soạn bài, chấm bài, lên lớp, kiểm tra đánh giá học sinh, sử dụng đồ dùng dạy học, hồ sơ sổ sách đầy đủ theo quy định; giảng dạy đạt chất lượng tốt trong cả năm học nhất là các kỳ hội giảng, thao giảng được đồng nghiệp đánh giá xếp loại và suy tôn; đạt hiệu quả cao trong giáo dục học sinh (HS) theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục; tổ chức, quản lý tốt HS có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội phối hợp giáo dục HS trong và ngoài Nhà trường;
- Đối với giảng viên: Giỏi chuyên môn, có uy tín với đồng nghiệp, được học sinh sinh viên (HSSV) kính trọng, thực hiện mục tiêu đào tạo có chất lượng và hiệu quả. Hoàn thành khối lượng, nội dung kiến thức của môn học theo đúng lịch trình giảng dạy của khoa, trường. Bài giảng đảm bảo tính chính xác, khoa học, cập nhật được những thông tin, thành tựu khoa học mới, sát đối tượng và thực tiễn Việt Nam. Thông qua các bài tập. thí nghiệm, thực hành, thực tập bổ sung, củng cố lý thuyết, có những giải pháp để rèn luyện phương pháp thực nghiệm khoa học, hình thành kỹ năng, phẩm chất, năng lực nghề nghiệp cho sinh viên (SV); hướng dẫn SV hoàn thành đúng thời hạn tiểu luận, bài tập lớn, thiết kế, khóa luận, đồ án, luận văn tốt nghiệp;
- Đối với CB-VC chuyển đến: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Trường có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “LĐTT” (Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ);
- Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong 1 thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “LĐTT” do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Trường xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

Trong năm, cá nhân có đăng ký thi đua phải hoàn thành tốt nhiệm vụ (bao gồm hoàn thành số lượng và chất lượng các công việc được giao đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao) mới được xét công nhận danh hiệu “LĐTT”.

Lưu ý: Không xét tặng danh hiệu “LĐTT” đối với một trong các trường hợp sau:

- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng.
- Nghỉ làm việc tổng cộng từ 40 ngày làm việc trở lên.
- Bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

Các trường hợp được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại trường để được bình xét danh hiệu “LĐTT”.

Các trường hợp được cử đi học, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “LĐTT”.

Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “LĐTT”.

1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm (mỗi năm 01 lần) vào cuối năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt “LĐTT”;
- Tất cả các tháng trong năm học phải đạt loại A;
- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp công tác hoặc có đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác, được Hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường đánh giá và công nhận;
- Đạt công đoàn viên xuất sắc;
- Gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực cánh sinh, nêu cao tinh thần đoàn kết tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua, là hạt nhân nòng cốt trong phong trào thi đua của đơn vị;
- Tích cực học tập: Chính trị, văn hóa, kỹ thuật nghiệp vụ. Nếu là cán bộ quản lý phải thể hiện rõ năng lực tổ chức thực hiện, tham mưu tốt cho Ban Giám hiệu;

Ngoài các tiêu chuẩn trên CB-GV phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đối với Ban Giám hiệu: Quản lý đơn vị đạt tiên tiến cấp ngành trở lên, trong đơn vị phải có 70% cá nhân đạt danh hiệu LĐTT;
- Đối với giảng viên khối chuyên nghiệp: Điểm dự giờ đạt 17 điểm trở lên;
- Đối với giáo viên Trường THPT:
 - + Ngày giờ công đạt 8.5;
 - + Giáo viên có tiết thao giảng cụm đạt loại giỏi;
 - + Kiêm nhiệm đạt từ tiên tiến trở lên.

Ghi chú:

- Theo điều 5 Thông tư 07/2014/TT-BNV ngày 29 tháng 8 năm 2014 quy định: Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” do bộ, ban ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương quy định nhưng không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “LĐTT”.

- Nhà trường khuyến khích VC, NLD đăng ký đề tài sáng kiến kinh nghiệm hoặc đề tài nghiên cứu khoa học. Cuối năm, Hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường sẽ chấm điểm từng đề tài, trên cơ sở đó, đơn vị dựa vào điểm của đề tài và các tiêu chuẩn theo quy định để tổ chức họp bình xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (có thể bỏ phiếu kín để chọn đề cử danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo tỷ lệ quy định).

Những cá nhân không đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” nhưng có đề tài sáng kiến kinh nghiệm hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đạt số điểm trên 50 và đề tài có khả năng ứng dụng vào thực tế công tác, sẽ được công nhận có sáng kiến kinh nghiệm hoặc đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường trong năm học đó.

1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” được xét tặng thường xuyên hàng năm cho cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân có tác dụng ảnh hưởng đối với Thành phố và do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Thành phố xem xét, công nhận.

Số lượng xét đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” theo tỷ lệ hướng dẫn hàng năm của Hội đồng Thi đua Khen thưởng ngành.

1.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”, trong đó có 06 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Thời điểm xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” lần thứ hai.

2. Tiêu chuẩn về các danh hiệu thi đua của tập thể

2.1. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

Được xét tặng hàng năm vào thời điểm kết thúc năm học đối với đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Lưu ý:

- Đơn vị có cá nhân bị thi hành kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì không bình xét thi đua.
- Đơn vị có trường hợp sinh con thứ 03: Đơn vị sẽ bị hạ bậc thi đua. Riêng cá nhân vi phạm việc sinh con thứ 03 sẽ không được bình xét thi đua trong một năm tính từ ngày sinh con và sẽ xử lý theo quy định của nhà nước.
- Không xét công nhận danh hiệu thi đua đối với tập thể nhỏ có số lượng dưới 03 người.

2.2. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

Được xét tặng hàng năm vào thời điểm kết thúc năm học đối với đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Lưu ý: Không xét công nhận thi đua đối với tập thể nhỏ có số lượng dưới 03 người.

2.3. Danh hiệu “Cờ thi đua của Thành phố” (áp dụng cho tập thể Nhà trường)

“Cờ thi đua của Thành phố” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể tiêu biểu xuất sắc của Thành phố;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc Thành phố học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Việc công nhận là tập thể tiêu biểu, xuất sắc để được xét tặng “Cờ thi đua của Thành phố” phải được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh theo các khối hoặc cụm thi đua do Hội đồng Thi đua Khen thưởng Thành phố tổ chức.

2.4. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” (áp dụng cho tập thể Nhà trường)

“Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” được xét tặng hàng năm cho các Tập thể lao động xuất sắc đạt tiêu chuẩn:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể tiêu biểu xuất sắc của Bộ;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực đổi mới quản lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Việc công nhận là tập thể tiêu biểu, xuất sắc để được xét tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” được thông qua bình xét, đánh giá, so sánh, suy tôn trong các khối hoặc cụm thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Căn cứ kết quả bình xét thi đua thực hiện các lĩnh vực công tác năm học, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định số lượng cụ thể và tổ chức trao thưởng tại hội nghị tổng kết năm học.

Căn cứ tình hình thực tế hàng năm, đơn vị chuyên trách công tác thi đua khen thưởng nghiên cứu đề xuất trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể số lượng cờ tặng cho các đơn vị trong khối, cụm thi đua.

2.5. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” (áp dụng cho tập thể Nhà trường)

“Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Có nhân tố mới, mô hình mới cho các cơ quan, đơn vị khác học tập;
- Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Cờ thi đua của Chính phủ được xét tặng cho các tập thể sau:

- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương; Các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương dẫn đầu các cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua Khen thưởng Trung ương tổ chức; Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên;
- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc được lựa chọn trong số những tập thể đã được tặng “Cờ thi đua của Thành phố”, bao gồm: những tập thể dẫn đầu trong từng lĩnh vực, ngành nghề toàn quốc và những tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua toàn quốc của Thành phố.

Số lượng tập thể đề nghị xét tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp Thành phố, Bộ, ngành.

Trên cơ sở đề nghị Cờ thi đua của Thành phố của các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố,... Hội đồng Thi đua Khen thưởng Thành phố xét chọn các tập thể tiêu

biểu xuất sắc nhất dẫn đầu các ngành, lĩnh vực đề nghị “Cờ thi đua của Chính phủ”.

III. TIÊU CHUẨN VỀ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố

1.1. Cá nhân:

Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Thành phố tổ chức phát động và bình xét hàng năm.

- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc Thành phố (bao gồm: lập được thành tích cụ thể, đột xuất, gương người tốt - việc tốt, dũng cảm, vượt khó, hoạt động từ thiện xã hội... có tác dụng, ảnh hưởng trong phạm vi Thành phố).

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

Ủy ban nhân dân Thành phố tặng Bằng khen đối với các cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân có 02 lần liên tục được các sở, ban ngành,... thuộc Thành phố tặng Giấy khen về thành tích hàng năm.

1.2. Tập thể

Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc Thành phố.

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Việc đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng theo đợt, khen thưởng theo chuyên đề... chỉ thực hiện khi tiến hành tổng kết chuyên đề (5 năm, 10 năm, kết thúc nhiệm kỳ), hoặc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương. Việc khen thưởng hàng năm cho các hoạt động chuyên đề, các phong trào thi đua theo đợt, chủ yếu áp dụng hình thức khen thưởng của cấp phát động phong trào; trường hợp thành tích đặc biệt xuất sắc mới đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc Chủ tịch Nước tặng Huân chương các loại.

Ủy ban nhân dân Thành phố tặng Bằng khen đối với các tập thể tiêu biểu trong số các tập thể có 02 lần liên tục được các sở, ban ngành,... thuộc Thành phố tặng Bằng khen về thành tích hàng năm.

2. Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo

2.1. Cá nhân

Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và phát động các phong trào thi đua hàng năm.
- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương....
- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2.2. Tập thể

Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và phát động các phong trào thi đua hàng năm.
- Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.
- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

3.1. Cá nhân

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.
- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.
- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được 05 lần tặng giấy khen trở lên.

3.2. Tập thể

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua Khen thưởng Trung ương hoặc các bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương.
- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

4. Huân chương Lao động hạng Nhất

4.1. Cá nhân

Huân chương Lao động hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng; mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước.
- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

4.2. Tập thể

Huân chương Lao động hạng Nhất để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc.
- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

5. Huân chương Lao động hạng Nhì

5.1. Cá nhân

Huân chương Lao động hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt

chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong bộ, ngành, địa phương hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

5.2. Tập thể

Huân chương Lao động hạng Nhì để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương.

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

6. Huân chương Lao động hạng Ba

6.1. Cá nhân

Huân chương Lao động hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc có công trình khoa học, nghệ thuật, có sáng kiến được Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến cấp bộ, cấp tỉnh đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao, thiết thực.

- Đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

6.2. Tập thể

Huân chương Lao động hạng Ba để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương.

- Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và 05 năm tiếp theo liên tục hoàn

thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 02 Bằng khen của bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

7. Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh

Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh là hình thức khen thưởng vinh dự của Thành phố, khen thưởng cho người nước ngoài và các cá nhân ở trong và ngoài Thành phố, mỗi cá nhân chỉ được tặng một lần. Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tặng thưởng; cá nhân được tặng Huy hiệu Thành phố không kèm theo tiền thưởng.

Tiêu chuẩn và điều kiện để xét khen thưởng Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh: Đối với các cá nhân trong các cơ quan, đơn vị có tổ chức bình xét thi đua hàng năm, phải có quá trình công tác, hoạt động tại Thành phố từ 10 năm trở lên và trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm đề nghị phải ít nhất đạt 01 danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” và 01 Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố.

8. Cờ Truyền thống của Ủy ban nhân dân Thành phố

Được xét khen thưởng cho những đơn vị có tổ chức kỷ niệm ngày truyền thống 10 năm, 15 năm, 20 năm, 30 năm...

Đối tượng xét tặng Cờ Truyền thống là các sở; ban ngành, đoàn thể Thành phố, các đơn vị sự nghiệp (thuộc sở, ngành, quận, huyện) và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Tiêu chuẩn để xét khen thưởng Cờ Truyền thống:

- Đối với các đơn vị sự nghiệp: Trong thời điểm đề nghị tặng Cờ Truyền thống phải có ít nhất 01 Cờ thi đua của Thành phố hoặc 03 Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố. Giữa 2 lần đề nghị Cờ truyền thống phải cách nhau 10 năm.
- Cờ Truyền thống do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định, đơn vị được tặng một lá cờ có ghi tên đơn vị và không kèm theo tiền thưởng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức đăng ký thi đua, bình xét thi đua

Đầu năm học, Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức các phong trào thi đua trong nhà trường thật chi tiết theo các đợt và theo năm học sao cho phù hợp với tình hình thực tế của trường.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường tổ chức triển khai đầy đủ tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, công khai quy trình xét chọn các danh hiệu thi đua.

Trưởng đơn vị trực thuộc trường triển khai cho tập thể và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường tổng hợp danh sách đăng ký của các đơn vị nộp Sở Giáo dục và Đào tạo vào đầu năm học.

Các đơn vị trực thuộc trường nộp danh sách đăng ký thi đua (theo mẫu) về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường theo hướng dẫn hàng năm.

2. Tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cuối năm học

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường và các đơn vị tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

Thời gian nộp hồ sơ bình xét các danh hiệu thi đua cuối năm của các đơn vị gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường theo hướng dẫn từng năm.

Thời gian nộp hồ sơ bình xét các danh hiệu thi đua cuối năm của tập thể và cá nhân CC, VC, NLĐ gửi về Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Sở Giáo dục và Đào tạo theo hướng dẫn từng năm.

Hồ sơ thi đua khen thưởng phải rõ ràng, đúng quy định và đúng theo biểu mẫu của các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và đủ số lượng theo yêu cầu.

3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường và Trưởng đơn vị trực thuộc trường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và thi hành hướng dẫn này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT của trường;
- CB-GV-NV toàn trường;
- Lưu: VT, TC-HC-TH.

**HIỆU TRƯỞNG
KIÊM CHỦ TỊCH HĐTĐKT**

Phạm Hữu Lộc